

Số: 22../BC-CTy

Bảo Lộc, ngày 24 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc
- Tên giao dịch: DTB
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Số 5800001347 cấp lần đầu ngày 16/7/2010, đăng ký thay đổi lần sau cùng vào ngày 09/12/2020.
- Vốn điều lệ: 15.582.480.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 9.570.110.000 VNĐ
- Địa chỉ: Số 261, Hoàng Văn Thụ, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
- Số điện thoại: 0263 3 864 057
- Website: <https://congydothibaoloc.com/>
- Mã cổ phiếu: DTB

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Năm 1996: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc được thành lập theo Quyết định số 1661/QĐ-UBND tỉnh Lâm Đồng;

+ Năm 2009: Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 2516/QĐ-UBND về phê duyệt phương án và chuyển Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc thành Công ty Cổ phần;

+ Năm 2010: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng đã cấp GCNDKDN số 580001347 cho Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc với vốn điều lệ là 12.989.000.000 đồng;

+ Năm 2013: Công ty hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ lần đầu thông qua phát hành cho cổ đông hiện hữu, số vốn điều lệ thu được là 14.682.480.000;

+ Năm 2016: Công ty hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ lần hai thông qua phát hành cho Cổ đông Nhà nước, số vốn điều lệ thu được là 15.582.480.000;

+ Năm 2018: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản số 6978/UBCK-GSDC về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc trở thành công ty đại chúng.

+ Năm 2019: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của CTCP Công trình Đô thị Bảo Lộc, ngày giao dịch đầu tiên là 22/07/2019;

- Các sự kiện khác: *Không*

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: Trồng các loại hoa, cây cảnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa.
2	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống chiếu sáng
3	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến vật liệu xây dựng (đá, cát, sỏi..)
4	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Xây dựng, chăm sóc và duy trì công viên, khu vực cây xanh
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
6	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa chữa cơ khí nhỏ, rửa xe, bơm dầu nhớt.
7	Trồng cây lâu năm khác
8	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm
9	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm
10	Sửa chữa thiết bị điện
11	Thu gom rác thải độc hại
12	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại
13	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại
14	Xây dựng nhà để ở
15	Xây dựng nhà không để ở
16	Xây dựng công trình đường bộ

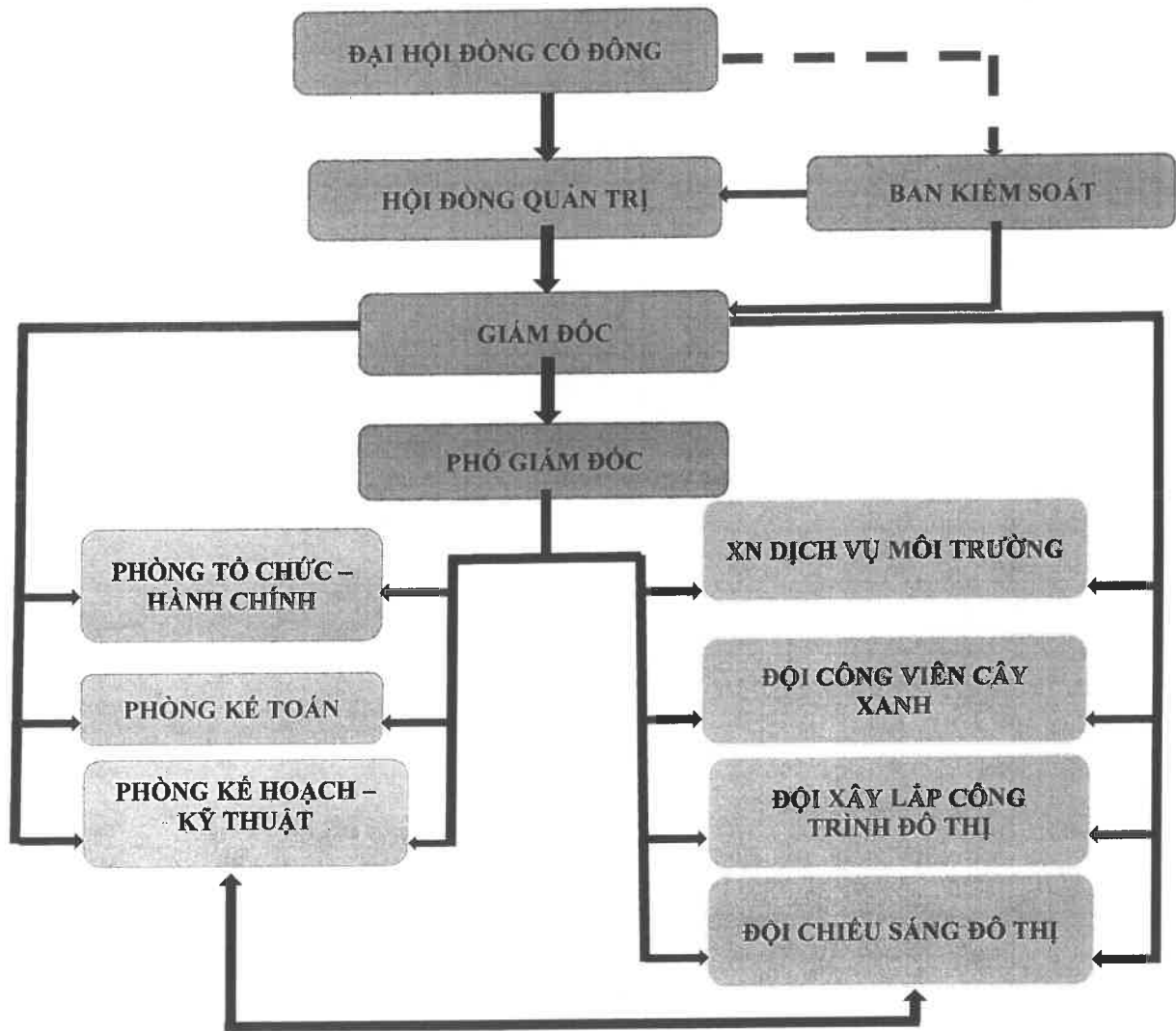
17	Xây dựng công trình điện
18	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
19	Xây dựng công trình công ích khác
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
21	Phá dỡ
22	Chuẩn bị mặt bằng
23	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
24	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc cho thuê
25	Hoạt động tư vấn quản lý
26	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
27	Cho thuê xe có động cơ
28	Vệ sinh chung nhà cửa
29	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ
30	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm (Không bao gồm dịch vụ xông hơi, khử trùng)
31	Xây dựng công trình đường sắt
32	Kinh doanh gas, khí đốt. Duy tu, bảo dưỡng cầu đường, cống nước, vỉa hè. Tổ chức quản trang, mai táng trên địa bàn thành phố Bảo Lộc. Kinh doanh phát triển nhà, quản lý, cho thuê nhà, sửa chữa, nâng cấp nhà thuộc quyền sở hữu nhà nước được giao quản lý. Tư vấn, đầu tư, thi công, quản lý điều hành các dự án cầu, đường giao thông đến cấp 2, công trình điện dưới 35 KV, dân dụng, thủy lợi, cấp thoát nước, công viên, cây xanh nội thị. (Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề có điều kiện.)

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đồng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc theo điểm a, khoản 1, điều 137 của Luật Doanh nghiệp:

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



+ Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông (tổ chức/cá nhân) có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường và có quyền quyết định những nội dung/vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt là thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

+ Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên (03 thành viên điều hành và 02 thành viên không điều hành): Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như: quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh, đầu tư hàng năm của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập công ty con, văn phòng đại diện và các chi nhánh trực thuộc.

+ Ban kiểm soát gồm 3 người, 01 Trưởng ban và 02 thành viên: Là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc

quản lý, điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

- + Ban Giám đốc gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc;
- + Kế toán trưởng: Quản lý tài chính, kế toán của Công ty;
- + Các phòng nghiệp vụ: Tổ chức - Hành chính; Kế toán; Kế hoạch – Kỹ thuật;
- + Các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty: Đội Công viên – Cây xanh; Đội Chiếu sáng đô thị; Đội XL-CTĐT và Xí nghiệp Dịch vụ môi trường.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu của Công ty:

- Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công tại thành phố Bảo Lộc, chuyên cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn;

- Đa dạng hóa các hình thức đầu tư, phát triển dịch vụ mới gắn với ngành, nghề kinh doanh cốt lõi của Công ty;

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng chiến lược phát triển công ty, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

- Công ty luôn chú trọng trách nhiệm đối với khách hàng, cổ đông và cao nhất là trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, nhằm tiếp tục giữ vững và nâng cao uy tín, thương hiệu của Công ty.

- Theo dòng chảy của sự tiến bộ khoa học công nghệ và việc đẩy mạnh ứng dụng công tác chuyển đổi số và số hóa dữ liệu nhằm cung cấp dữ liệu hiệu quả cho việc quản lý công việc và ra quyết định.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Định vị thị trường và thương hiệu: Giữ vững và duy trì vị thế là đơn vị thực hiện trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị; chuẩn bị nguồn lực, máy móc, thiết bị và ca máy chuyên dụng, đồng thời từng bước xây dựng năng lực, kinh nghiệm tham gia đấu thầu công trình xây dựng; nghiên cứu, bổ sung ngành nghề mới có liên quan, hỗ trợ cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính trên nguyên tắc ổn định, có hiệu quả, giữ vững và thu hút được người lao động.

- Tăng trưởng ổn định các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận; Bảo toàn và phát triển vốn; Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông; Thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động và nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp, nâng cao chất lượng dịch vụ năng lực cạnh tranh và có những chính sách phù hợp nhằm duy trì các khách hàng truyền thống, hiện có và tiếp cận những khách hàng mới.

- Tập trung đầu tư phát triển về con người và áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại trong sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

5.3. Mục tiêu phát triển bền vững:

- Tiếp tục duy trì nguyên tắc quản trị tài chính công khai, minh bạch, an toàn, hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”; tăng cường phân cấp, phân quyền thực chất, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; có cơ chế, chính sách đột phá để xây dựng đội ngũ cán bộ, người lao động có chuyên môn, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp.

- Tiếp tục cung cấp các sản phẩm dịch vụ công có chất lượng, mang lại hiệu quả cho các đối tác. Mang lại những giá trị vượt trội từ văn hóa doanh nghiệp “lấy khách hàng làm trung tâm”.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro chiến lược:

+ Rủi ro cạnh tranh: Thị trường phát triển, cạnh tranh gay gắt trong các lĩnh vực công ty đang thực hiện;

+ Rủi ro thay đổi quy định pháp luật: Những thay đổi trong luật xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có thể làm tăng chi phí đầu tư, ảnh hưởng đến dự án và trách nhiệm pháp lý; sự thay đổi trong chính sách đầu tư công có thể làm giảm số lượng dự án tiềm năng.

+ Rủi ro công nghệ: Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ xây dựng (BIM, AI, ...) đòi hỏi công ty phải liên tục cập nhật kiến thức và đầu tư vào công nghệ mới; Nguy cơ bị bỏ lại phía sau nếu không thích ứng kịp thời với các xu hướng công nghệ.

- Rủi ro hoạt động.

- Rủi ro từ môi trường, thiên tai, ...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh %
A	B	1	2	$3=2/1*100$
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	45.579	52.962	116,2%

2	Lợi nhuận sau thuế	2.600	3.032	116,6%
3	Lương bình quân người lao động /tháng	7.850.000 đ/người	8.070.000 đ/người	102%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Về thực hiện hạng mục dịch vụ sự nghiệp công của thành phố về cơ bản trong nhiệm kỳ thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Từ năm 2023 trở lại đây, các hạng mục dịch vụ công được thực hiện theo phương thức đặt hàng do các phòng ban chuyên môn của thành phố làm chủ đầu tư nên việc phát sinh khối lượng công việc, các hạng mục công tác, xin chủ trương, điều chỉnh nguồn vốn các hạng mục dịch vụ với nhau không được thuận lợi như các năm trước nên có hạng mục lại thiếu nguồn vốn, có hạng mục lại không thực hiện hết nguồn vốn. Đồng thời việc điều chỉnh cơ cấu vốn, sử dụng nguồn vốn dự phòng phải chờ đến tháng cuối năm mới được có chủ trương, mới được phê duyệt nên việc triển khai thực hiện hoàn toàn bị động và gấp rút mới có thể hoàn thành nhiệm vụ và giải ngân thanh toán.

Về các hoạt động xây dựng cơ bản và hoạt động khác, Ban điều hành Công ty cố gắng phát huy nội lực tìm kiếm thị phần trong các lĩnh vực kinh doanh khác; củng cố, bổ sung đào tạo trình độ năng lực chuyên môn nghiệp, trang bị mua sắm thêm máy móc, thiết bị và các điều kiện cần thiết để tiếp cận, cạnh tranh, tham gia đấu thầu nhưng do các chính sách, quy định của Pháp luật cũng làm ảnh hưởng đến việc tham gia đấu thầu nhận thầu các công trình của Công ty nhưng do các quy định về Luật đấu thầu số 22/2023/QH15; Nghị định 24/2024/NĐ-CP và Nghị định 80/2021/NĐ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nên Công ty khó có thể làm chủ đầu tư hoặc tổ chức thi công. Vì vậy, những năm tiếp theo Ban điều hành Công ty cần có cơ chế phù hợp hơn nữa, hoàn thiện hồ sơ năng lực của công ty làm cơ sở để các tập thể, cá nhân tham gia đem về cho Công ty nhiều công trình XDCB hơn nữa.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Lê Kim Hiền	01/01/1965	Cử nhân Quản trị kinh doanh	15/11/2016-Bổ nhiệm Giám đốc công ty 31/7/2020-Miễn nhiệm chức danh GD Công ty	

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
				30/11/2020 -Bổ nhiệm Giám đốc công ty	
2	Ông Hồ Đình Dũng	27/9/1981	Kỹ sư Điện	01/8/2022 – Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty – Người phụ trách quản trị Công ty	
3	Ông Trần Chí Thắng	02/01/1980	Thạc sĩ kinh tế	01/7/2023 – Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty	
4	Ông Lưu Quang Tuấn	20/03/1964	Cử nhân kinh kế	6/2019 – Bổ nhiệm Kế toán trưởng	

2.2. Tóm tắt lý lịch cá nhân của các thành viên trong Ban Điều hành:

a. Ông Lê Kim Hiền – Giám đốc Công ty – Thành viên HĐQT:

- Ngày sinh: 01/01/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: TV. HĐQT - Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Tổng số CP nắm giữ: 5.700 CP
- Tỷ lệ sở hữu CP: 0,37%
- Quá trình công tác
- + 1996 – 1988: Ban chỉ huy đội tại Nông trường dâu tằm Kô Hin Đa
- + 1988 – 1989: Kỹ thuật cơ khí tại Xí nghiệp phân bón Đại Lào.
- + 1989 – 1997: Công nhân cơ điện tại nhà máy chè 19 tháng 5.

- + 1997 – 1998: Công nhân cơ điện tại Văn phòng Công ty chè Lâm Đồng
- + 1998 – 2005: Tổ trưởng cơ điện tại Nhà máy chè 1/5
- + 2005 – 2008: Đội trưởng đội Sản xuất vật liệu tại Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc
- + 2008 – 2014: Giám đốc XN Dịch vụ môi trường tại Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc
- + 2014 – 2016: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc
- + 11/2016 – 7/2020: Giám đốc Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc
- + 06/2015 – 11/2019: TV. HĐQT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc
- + 11/2019 – 11/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc
- + 11/2020 đến nay: TV. HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc.

b. Ông Hồ Đình Dũng – Phó Giám đốc Công ty:

- Ngày sinh: 27/9/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: P. Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Tổng số CP nắm giữ: 3.000 CP
- Tỷ lệ sở hữu CP: 0,19%
- Quá trình công tác
- + 5/2006 – 11/2007: Nhân viên phòng KH – KT thuộc Công ty Công trình đô thị Bảo Lộc.
- + 12/2007 – 9/2010: Đội phó đội Chiếu sáng đô thị, trực thuộc Công ty Công trình đô thị Bảo Lộc.
- + 10/2010 – 6/2012: Đội trưởng đội Chiếu sáng đô thị, trực thuộc Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc.
- + 7/2012 – 5/2015: Phó phòng KH – KT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc.
- + 6/2015 – 7/2022: Trưởng phòng KH – KT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc.
- + 8/2022 – 6/2023: Phó giám đốc Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc. Kiểm tra phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

- + 7/2023 - 2/2024: Phó giám đốc Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc
 - + 3/2024 - 10/2024: Phó giám đốc Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc. Kiểm tra phòng Kế hoạch – Kỹ thuật
 - + 11/2024 – Nay: Phó giám đốc Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc
- c. Ông Trần Chí Thắng – Phó Giám đốc Công ty:
- Ngày sinh: 02/01/1980
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty: P. Giám đốc
 - Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
 - Tổng số CP nắm giữ: 1.600 CP
 - Tỷ lệ sở hữu CP: 0,10%
 - Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 6/2008 đến tháng 7/2010: Nhân viên Kế toán tại Xí nghiệp Sản xuất Vật liệu- trực thuộc Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc.
 - + Từ tháng 7/2010 đến tháng 11/2013: Nhân viên kế toán tại phòng kế toán Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.
 - + Từ tháng 11/2013 đến tháng 7/2017: Phó trưởng phòng kế toán tại phòng kế toán Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.
 - + Từ tháng 8/2017 đến tháng 5/2022: Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Môi trường- trực thuộc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.
 - + Từ tháng 5/2022 đến 7/2023 Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty.
 - + Từ tháng 7/2023 đến nay: Phó giám đốc Công ty
- d. Ông Lưu Quang Tuấn - Kế toán trưởng
- Ngày sinh: 20/03/1964
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
 - Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
 - Tổng số CP nắm giữ: 3.200 CP
 - Tỷ lệ sở hữu CP: 0,21%
 - Quá trình công tác:

+ 1991-1997: Kế toán Xí nghiệp Dầu tầm Cát Tiên - Đạ Teh - Lâm Đồng

+ 1997-2009 : Kế toán UBND huyện Đạ Teh - Lâm Đồng

+ 2009-nay : Kế toán trưởng CTCP Công trình Đô thị Bảo Lộc

2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm: Không

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ lao động		
1	Trình độ trên đại học	04	2,22
2	Trình độ đại học, cao đẳng	34	18,9
3	Trình độ trung cấp	8	4,44
4	Công nhân kỹ thuật	24	13,33
5	Lao động phổ thông	110	61,11
II	Theo tính chất hợp đồng lao động		
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	139	77,22
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	03	1,67
3	Hợp đồng xác định từ 1 – 3 năm	38	21,11
III	Theo giới tính		
1	Nam	115	63,89
2	Nữ	65	36,11

- Chính sách đối với người lao động:

+ Công ty thường xuyên xây dựng và sửa đổi để ban hành đầy đủ kịp thời các quy chế, quy định liên quan đến việc tuyển dụng lao động, buộc thôi việc, lương, thưởng với CBCNV Công ty.

+ Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách, quyền lợi theo quy định của nhà nước cho người lao động như: Tổ chức thi nâng bậc, chuyển đổi hệ số lương mới, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp luôn đầy đủ và kịp thời.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn: Không.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	36.103.502.933	38.212.649.227	105%
Doanh thu thuần	44.147.888.260	52.962.937.103	119%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.464.243.294	4.069.247.005	117%
Lợi nhuận khác			35%
Lợi nhuận trước thuế	3.418.262.729	3.907.401.082	114%
Lợi nhuận sau thuế	2.571.633.747	3.032.771.836	117%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,238	1,460	-6%

- Các chỉ tiêu khác: Không

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,7	1,7	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,6	1,7	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,45	0,46	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,8	0,88	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	43,1	44,6	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,2	1,3	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,8	5,7	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,07	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08	0,05	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.558.248 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.558.248 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cp

5.2. Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	1.558.248	15.582.480.000	100%
1	Nhà nước	957.011	9.570.110.000	61,42%
2	Tổ chức	18.989	189.890.000	1,21%
3	Cá nhân	582.248	5.822.480.000	37,37%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%

STT	Loại Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cá nhân	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0%
	Tổng cộng	1.558.248	15.582.480.000	100%
III	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty			0%

- a. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không
- b. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.
- c. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

- Nguồn nguyên vật liệu được Công ty sử dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu gồm cây xanh, cây kiểng, các loại hoa, cây lá màu, xăng, dầu, nhớt, nhựa đường, vật tư thiết bị điện công nghiệp (dùng trong ngành chiếu sáng công cộng), vật liệu xây dựng các loại, một số sản phẩm cơ khí chế tạo,... Công ty có nguồn cung khá ổn định, phần lớn các nhà cung cấp đều chấp thuận phương án trả chậm hoặc thanh toán theo phương thức gởi đầu. DBT luôn chú trọng giữ mối quan hệ tốt với các nhà cung ứng. Ngoài ra, Công ty luôn cố gắng tiết kiệm tối đa các khoản chi phí. Tuyên truyền, vận động từng cán bộ công nhân viên sử dụng nguyên vật liệu tiết kiệm, có hiệu quả.

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không.

b. Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã sử dụng các năng lượng từ điện, xăng, dầu, nhớt,..để phục vụ cho quá trình vận chuyển rác thải, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, thi công các công trình công cộng,...

- Để hạn chế tác động đến môi trường, Công ty luôn khuyến khích người lao động sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty đã sử dụng nước trong các hoạt động tưới tiêu, chăm sóc cây cảnh, vệ sinh đường phố và phục vụ cho hoạt động hàng ngày của cán bộ công nhân viên. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu những năm gần đây đã khiến cho nguồn nước ngọt trở nên ngày càng khan hiếm, Công ty khuyến khích tập thể cán bộ công nhân viên Công ty sử dụng hợp lý, không làm lãng phí nguồn nước ngọt.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Việc thực hiện trách nhiệm xã hội sẽ giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển bền vững, thông qua các hoạt động như tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên... DTB cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cán bộ nhân viên công ty tích cực tham gia các phong trào vì môi trường do Công ty và chính quyền địa phương tổ chức.

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Năm 2024, Công ty sử dụng trung bình 180 người lao động. Mức lương trung bình đảm bảo cho người lao động là 8,070 tr đồng/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Nắm được tầm quan trọng của người lao động đối với sự phát triển bền vững của Công ty, Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của tập thể cán bộ nhân viên. Tiền lương được chi trả theo hệ số, trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho người lao động. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, cán bộ nhân viên còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, trợ cấp thai sản, trợ cấp công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn...



- Với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong lao động, đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, Công ty sẽ có chính sách khen thưởng xứng đáng. Đồng thời, các hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh, hình ảnh của Công ty cũng sẽ có quy định xử phạt thích đáng.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Hàng năm, công ty tổ chức các lớp học tập huấn an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo người lao động nắm vững những kiến thức về an toàn lao động khi thi công ngoài hiện trường

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Không.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Hàng năm, Công ty đều vận động cán bộ công nhân viên thực hiện quyên góp cho đồng bào vùng sâu vùng xa, đồng bào ở những vùng bị thiên tai, đóng góp quỹ “Vì người nghèo”, “ Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, “ Quỹ mái ấm công đoàn”...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, nền kinh tế nước nhà gặp vô vàn khó khăn thử thách, các doanh nghiệp phải gồng mình, nhiều doanh nghiệp phải tuyên bố phá sản, đóng cửa nên cũng ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó thị trường bất động sản tại Bảo Lộc giảm mạnh so với các năm trước đây cũng khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Bảo Lộc gặp nhiều khó khăn.

Nắm bắt được những khó khăn trên, HĐQT đã chủ động có những định hướng chiến lược trong việc hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm thích ứng được với những biến động của thị trường, hướng đến đạt các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐH đồng cổ đông thường niên đề ra.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản:

Danh mục	Thời điểm 31/12/2023	Thời điểm 31/12/2024	Tăng/giảm (+/-)
1. Tổng tài sản	36.103	38.212	105%
Tài sản ngắn hạn	28.123	32.187	114%
Tài sản dài hạn	7.980	6.025	75%
2. Tổng nguồn vốn	36.103	38.212	105%

Nợ phải trả	16.517	17.908	108%
Vốn chủ sở hữu	19.586	20.304	103%

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Tỷ trọng 2023	Năm 2024	Tỷ trọng 2023 %2024/2023	Chỉ tiêu
Nợ ngắn hạn	16.517	127%	17.908	108%	
Nợ dài hạn	0	0	0	0	
Tổng nợ phải trả					

Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2024 là 17.908 tỷ đồng, tăng 108% so với năm 2023, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và nợ nhà cung cấp, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên;

Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; áp dụng phần mềm Quản lý, phần mềm hóa đơn điện tử; tiếp tục sửa đổi hệ thống thang lương, bảng lương, Quy chế của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	KH 2025
1	Tổng doanh thu	47.579
2	Lợi nhuận	2.700
3	Nghĩa vụ thực hiện NSNN	3.740
4	Lương bình quân người lao động /tháng	8,0

Giải pháp thực hiện:

- Giữ vững thị phần cung cấp sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn thành phố Bảo Lộc năm 2025;

- Tích cực tham đấu thầu các công trình sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố;

- Tìm kiếm cơ hội, đầu tư nhằm tăng lợi nhuận cho Công ty;

- Chú trọng công tác quản trị Công ty, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ chủ chốt trong Công ty, đồng thời tuyển dụng lao động có bằng cấp phù hợp để phục vụ công ty trong tương lai;

- Tiếp tục thực hiện việc đầu tư, xây dựng mới đường giao thông sân bãi, nhà để xe các loại, hàng rào tại phần đất phí sau Công ty để trả lại mặt bằng cho Nhà máy nước Bảo Lộc. Đồng thời thực hiện việc cải tạo, di dời và xây dựng lại hàng rào, cổng, nhà bảo vệ của Công ty để trả lại mặt bằng cho dự án Cải tạo nâng cấp mở rộng đường Hoàng Văn Thụ.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị, Công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần bảo vệ môi trường sống của người dân, xây dựng thành phố “Xanh-sạch-sáng-đẹp”.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động; tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ, nhân viên đạt thành tích trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn để phục vụ công việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quan trọng đưa ra định hướng, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ những hoạt động của Ban điều hành Công ty cũng như các bộ phận hỗ trợ để đảm bảo sự điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của công ty. Hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của mình, tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, và nỗ lực lãnh đạo Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với trách nhiệm cao vì lợi ích của cổ đông và người lao động, Hội đồng quản trị luôn cố gắng hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận đã được giao. Trong năm qua, Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi, bàn bạc và phối hợp với nhau để điều chỉnh kịp thời, đưa ra những định hướng, chiến lược nhằm đạt được các mục tiêu với hiệu quả cao nhất. Đồng thời, Hội đồng quản trị và Giám đốc phải luôn phối hợp chặt chẽ với nhau và thực hiện mối quan hệ quản trị - điều hành theo đúng Điều lệ và các Quy chế nội bộ. Những hành động này đảm bảo sự ổn định và bền vững của Công ty trong dài hạn và đồng thời đem lại lợi ích lớn nhất cho cổ đông và người lao động.

- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

+ Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty ngày càng cải thiện các hoạt động đầu tư, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...) hợp lý phù hợp với tiêu chuẩn cho phép trong lĩnh vực đầu tư và phát triển của Công ty.

+ Người lao động làm việc tại công ty được đảm bảo mức thu nhập phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị an toàn vệ sinh lao động trong khi làm việc đầy đủ.

+ Công ty thường xuyên tham gia các hoạt động quyên góp, ủng hộ các quỹ cũng như các chương trình từ thiện theo sự phát động của Liên đoàn lao động thành phố.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT thực hiện giám sát Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày của Công ty. Định kỳ hàng quý HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc lập báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những khó khăn, thuận lợi nảy sinh trong Công tác điều hành. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình nắm được, HĐQT tổ chức họp xem xét, đánh giá kết quả điều hành, có nghị quyết khắc phục tồn tại và triển khai công việc mới theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- Do thực hiện đúng quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban Giám đốc, công việc điều hành của Ban Giám đốc không bị trở ngại, việc giám sát của HĐQT được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, thực hiện quản trị công ty theo chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và quyền lợi của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ năng lực, triển khai tham gia đấu thầu thí điểm và hướng đến đấu thầu các công trình xây dựng cơ bản, dịch vụ sự nghiệp công trên địa phương;

- Công tác nhân sự: với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty đã xác định ưu tiên hàng đầu cho công tác nhân sự. Điều này bao gồm việc đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng và chất lượng cao để đáp ứng hoạt động linh hoạt và phát triển của công ty. Đồng thời, công tác đào tạo và phát triển kỹ năng cho nhân viên cũng được chú trọng để nâng cao chất lượng và hiệu suất làm việc.

- Công tác quản trị doanh nghiệp: công ty luôn hướng tới việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, tuân thủ và đáp ứng các quy định theo Luật chứng khoán. Đặc biệt, công khai minh bạch thông tin là một trong những yếu tố quan trọng để tạo sự tin tưởng và sự ủng hộ của khách hàng, đối tác và cổ đông.

- Công tác bảo vệ môi trường: Phát triển bền vững gắn liền với bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề được Công ty đặc biệt quan tâm.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Duy Tiên	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Kim Hiền	TV. HĐQT – Giám đốc Công ty
3	Hồ Đình Dũng	TV. HĐQT – Phó Giám đốc Công ty
4	Phan Huy Thanh	TV. HĐQT
5	Nguyễn Đức Vượng	TV. HĐQT
6	Nguyễn Đức Hạnh	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 25/4/2024

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành quản lý chặt chẽ công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công nợ khách hàng để phòng ngừa và hạn chế rủi ro; chỉ đạo Ban điều hành rà soát và sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định trong công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông; xem xét, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý của Ban điều hành.

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

1.4. Tóm tắt lý lịch thành viên HĐQT:

a. Ông Nguyễn Duy Tiên – Chủ tịch HĐQT:

- Ngày sinh: 10/06/1971

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

- Tổng số CP nắm giữ: 492.001 CP

- Tỷ lệ sở hữu CP: 31,5%

- Quá trình công tác:

+ 1994- 1998: Đội phó đội 1 tại Nông trường chè Minh Rồng, thị trấn Lộc Thắng, Bảo Lâm.

+ 1998- 2003: Chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính tại Công ty Công trình giao thông Lâm Đồng.

+ 2005- 2017: Đội trưởng đội xây lắp trực thuộc Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.

+ 2015- 04/2020 : Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.

+ 06/2018- 11/2020: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.

+ 11/2020 – Nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc.

b. Ông Phan Huy Thanh – Thành viên HĐQT:

- Ngày sinh: 13/10/1945

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

- Tổng số CP nắm giữ: 5.000 CP
- Tỷ lệ sở hữu CP: 0,3%
- Quá trình công tác:
 - + 1963 – 1965: Đại đội trưởng tại thanh niên quốc phòng
 - + 1966 – 1968: Bí thư Đoàn tại trường cán bộ thống kê Anh Sơn – Nghệ An
 - + 1969 – 1975: Trưởng phòng tại phòng thống kê Anh Sơn – Nghệ An
 - + 1976 – 1983: Chánh văn phòng tại Huyện Ủy Bảo Lộc
 - + 1984 – 1997: Chủ tịch UBND thị xã Bảo Lộc.
 - + 2010 – Nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc.

c. Ông Nguyễn Đức Vượng – Thành viên HĐQT:

- Ngày sinh: 06/08/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Tổng số CP nắm giữ: 16.600 CP
- Tỷ lệ sở hữu CP: 1,07%
- Quá trình công tác:
 - + 2002- 2005: Kế toán tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ Phú Châu.
 - + 2007- 2017: Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ sản xuất khoáng sản Phú Gia Phát.
 - + 2018- Nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Gia Phát - HCM.
 - + 10/ 2020- Nay: Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.

d. Ông Lê Kim Hiền: xem lý lịch Ban điều hành

e. Ông Nguyễn Đức Hạnh: Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 25/4/2024

f. Ông Hồ Đình Dũng: xem lý lịch Ban điều hành

1.5. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Duy Tiên	9	100%	

2	Ông Lê Kim Hiền	9	100%	
3	Ông Hồ Đình Dũng	7	100%	
4	Ông Phan Huy Thanh	9	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Vượng	7	78%	Đi công tác
6	Ông Nguyễn Đức Hạnh	2	100%	

1.6. Nghị quyết của HĐQT trong năm 2024

Stt	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ- HĐQT	29/01/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐQT ngày 27/9/2024; Kết quả sơ bộ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024. Dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. - Thống nhất phương án của Hội đồng thẩm định theo biên bản xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải trả, hàng tồn kho thời điểm 31/12/2024. - Bình xét, phân loại thi đua cho người quản lý, điều hành Công ty. - Thảo luận xem xét mức thưởng các danh hiệu thi đua năm 2023. Phân phối 5% quỹ lương còn lại năm 2024; Quỹ khen thưởng 10% cho người lao động, quỹ khen thưởng 5% cho Ban quản lý, điều hành. Tiền lương tháng 13; Kinh phí phục vụ Tết nguyên đán năm 2024. - Thông báo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc cử người đại diện chủ sở hữu quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc, nhiệm kỳ 2020-2025 và dự kiến ngày tổ chức Đại hội 	100%

Stt	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>đồng cổ đông thường niên năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phương án triển khai thực hiện việc đấu thầu đặt hàng sản phẩm dịch vụ công theo nội dung văn bản 3218/UBND-TCKH ngày 29/12/2024 của UBND thành phố Bảo Lộc về việc xin ý kiến thống nhất triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công năm 2024 trên địa bàn thành phố. 	
2	02/2024/NQ-HĐQT	27/3/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐQT ngày 29/01/2024. - Thảo luận thống nhất tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - HĐQT thống nhất tiếp nhận đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đức Hạnh – Thành viên Hội đồng quản trị và thống nhất phương án bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT. 	100%
3	03/2024/NQ-HĐQT	28/3/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Trích NQ cuộc họp HĐQT ngày 27/3/2024. 	100%
4	04/2024/NQ-HĐQT	21/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất kế hoạch tổ chức tham quan, học hỏi cho cán bộ, người lao động Công ty năm 2024. 	100%
5	05/2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024. - Phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025. - Báo cáo kết quả thực hiện công tác SXKD 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng triển khai kế hoạch SXKD quý III/2023 bao gồm các thuận lợi, khó khăn, giải pháp thực hiện v.v... 	100%

Stt	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện Công văn số 669/SNV-CCVC ngày 03/06/2024 của Sở nội vụ về việc đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên và người đại diện phân vốn nhà nước năm 2023. - Báo cáo lộ trình và tiến độ việc tổ chức đấu giá phân vốn Nhà nước tại Công ty. - Thảo luận, cho ý kiến về việc kéo dài thời gian chức danh kế toán trưởng Công ty đối với ông Lưu Quang Tuấn. 	
6	06/2024/NQ-HĐQT	02/08/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐQT ngày 27/6/2024 của Hội đồng Quản trị; - Báo cáo Kết quả thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng triển khai kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2024 bao gồm các thuận lợi, khó khăn, giải pháp thực hiện v.v...theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. - Thảo luận và thống nhất kế hoạch sử dụng chi phí chung; kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương và giao khoán nội bộ của Công ty. - Thống nhất phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây mới nhà để xe, nhà rửa xe, nhà kho tại trụ sở Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc. - Thống nhất tiếp tục tổ chức tham quan, học hỏi cho cán bộ, người lao động Công ty năm 2024 với đơn vị bạn trên toàn quốc. 	100%
7	07/2024/NQ-HĐQT	04/11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 02/8/2024 của Hội đồng Quản trị. - Báo cáo Kết quả thực hiện SXKD 9 tháng đầu năm 2024 và phương hướng triển khai kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2024 bao gồm các thuận lợi, khó khăn, giải 	

Stt	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>pháp thực hiện v.v...theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác nhân sự. - Thảo luận và thống nhất sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. - Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 theo Công văn số 07/CV-BKS ngày 4/11/2024 của Ban Kiểm soát Công ty. 	
8	08/2024/NQ-HĐQT	28/11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phương án đấu thầu mua sắm vật tư phục vụ công tác sửa chữa, thay thế thường xuyên dịch vụ chiếu sáng đô thị để triển khai Văn bản số 2619/UBND-TCKH ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc; - Thống nhất phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: mua sắm vật tư phục vụ cho công tác sửa chữa thay thế thường xuyên dịch vụ chiếu sáng đô thị. 	
9	09/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	<p>Thống nhất phương án chi khen thưởng, mua giỏ quà tặng cho các tập thể, đơn vị và kinh phí dự kiến phục vụ tết Nguyên đán 2025 của Công ty.</p>	
II	Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT	27/3/2024	<p>Quyết định thành lập các tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.</p>	
2	02/QĐ-HĐQT	04/4/2024	<p>Quyết định kiêm nhiệm trưởng phòng KH - KT (Ông Hồ Đình Dũng).</p>	
3	03/QĐ-HĐQT	04/4/2024	<p>Quyết định điều động ông Bùi Thanh Tùng giữ chức vụ phó phòng KH - KT</p>	
04	04/QĐ-HĐQT	27/6/2024	<p>QĐ phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT</p>	

Stt	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
05	05/QĐ-HĐQT	27/6/2024	QĐ kéo dài thời gian nghỉ hưu Kế toán trưởng	
06	06/QĐ-HĐQT	01/7/2024	QĐ giao Giám đốc Công ty triển khai công trình: Xây mới nhà để xe, nhà rửa xe, nhà kho tại trụ sở Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	
07	07/QĐ-HĐQT	20/7/2024	QĐ phê duyệt BCKTKT công trình: Xây mới nhà để xe, nhà rửa xe, nhà kho tại trụ sở Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	
08	08/QĐ-HĐQT	02/8/2024	QĐ phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây mới nhà để xe, nhà rửa xe, nhà kho tại trụ sở Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	
09	09/QĐ-HĐQT	06/11/2024	Quyết định về việc thôi kiêm nhiệm chức danh cán bộ người điều hành khác trong Công ty	
10	10/QĐ-HĐQT	06/11/2024	Quyết định bổ nhiệm cán bộ người điều hành khác trong Công ty (ông Bùi Thanh Tùng)	
11	11/QĐ-HĐQT	06/11/2024	Quyết định bổ nhiệm cán bộ người điều hành khác trong Công ty (ông Hồ Cao Danh)	
12	12/QĐ-HĐQT	28/11/2024	QĐ phê duyệt dự toán mua sắm vật tư phục vụ cho công tác sửa chữa, thay thế thường xuyên dịch vụ chiếu sáng đô thị	
13	13/QĐ-HĐQT	28/11/2024	QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư phục vụ cho công tác sửa chữa, thay thế thường xuyên dịch vụ chiếu sáng đô thị	

1.7. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2024:

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã tổ chức thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và đưa ra các nghị quyết, quyết định để Ban điều hành thực hiện;

- HĐQT đã thực hiện vai trò định hướng chiến lược trong tất cả các mặt hoạt

động của Công ty đặc biệt là định hướng chiến lược về hoạt động đầu tư và định hướng chiến lược về nhân sự, bổ nhiệm đội ngũ lãnh đạo kế cận;

- HĐQT đã duy trì tổ chức họp thường kỳ hàng quý và cuộc họp bất thường khi có sự việc phát sinh yêu cầu HĐQT cần phải tổ chức họp. Trong năm tài chính 2024, HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp HĐQT. Căn cứ kết quả các cuộc họp, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành các Nghị quyết và Quyết định kèm theo;

- Các thành viên Hội đồng quản trị theo sự phân công trong từng lĩnh vực đều hoàn thành nhiệm vụ. Các thành viên đã chủ động lên kế hoạch làm việc, ban hành các quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý vốn, tài sản, quy chế trả lương, trả thưởng. Hội đồng quản trị giám sát, đôn đốc Ban lãnh đạo Công ty trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ngoài ra các thành viên luôn chủ động trao đổi, thảo luận để kịp thời đưa ra các giải pháp cho mọi hoạt động công ty;

- HĐQT đã bố trí tối thiểu 01 thành viên tham gia đầy đủ các buổi họp giao ban của Ban điều hành để nắm bắt tình hình công việc đã thực hiện tháng trước và định hướng các công việc cho tháng tiếp theo;

- Các quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được các thành viên thống nhất cao, triển khai thực hiện đồng bộ trên cơ sở vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

1.8. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị.

HĐQT Công ty có 02 thành viên không điều hành bao gồm ông Phan Huy Thanh, ông Nguyễn Đức Vượng. Các thành viên HĐQT không điều hành đều tham gia các phiên họp trực tiếp của HĐQT trong năm 2024 và đưa ra những ý kiến đóng góp quan trọng vào chiến lược phát triển và hoạt động của Công ty cũng như chủ động trao đổi về các chỉ tiêu kinh doanh, các định hướng phát triển trong từng lĩnh vực hoạt động và đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp. Bên cạnh đó, các thành viên HĐQT không điều hành có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, quản trị, đã đóng góp vai trò quan trọng trong hoạt động quản trị của Công ty.

1.9. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông: Phạm Thanh Kem	Trưởng Ban Kiểm soát	21.300	1,37%
2	Ông: Phạm Văn Minh	Thành viên Ban Kiểm soát	1.000	0,06%
3	Bà: Bùi Thị Hải Yến	Thành viên Ban Kiểm soát	1.200	0,08%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Giám đốc và hoạt động SXKD của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của công ty.

Nội dung chủ yếu các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và tình hình SXKD của công ty thông qua báo cáo tài chính định kỳ của HĐQT, Ban giám đốc.

2.3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông:

BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát.

HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS. Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD

HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương , thưởng	Thù Lao	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Nguyễn Duy Tiên	Chủ tịch HĐQT	319.255.906		319.255.906
2	Lê Kim Hiền	Giám Đốc- TV HĐQT	309.970.815	38.400.000	348.370.815
3	Phan huy Thanh	Thành viên HĐQT	11.200.000	38.400.000	49.600.000
4	Nguyễn Đức Vượng	Thành viên HĐQT	11.200.000	38.400.000	49.600.000
5	Hồ Đình Dũng	PGĐ-TV HĐQT	269.378.893	25.600.000	294.978.893
6	Nguyễn Đức Hạnh	PGĐ-TV HĐQT	28.420.000	12.800.000	41.220.000
7	Trần Chí Thắng	PGĐ	252.047.820		252.047.820
8	Lưu Quang Tuấn	Kế toán trưởng	245.072.716		245.072.716
TỔNG			1.446.546.150	153.600.000	1.600.146.150
II	Ban kiểm soát				
1	Phạm Thanh Kem	Trưởng ban	8.580.000	38.400.000	46.980.000
2	Phạm Văn Minh	Thành viên	4.320.000	21.600.000	25.920.000
3	Bùi thị Hải Yến	Thành viên	127.580.259	21.600.000	149.180.259
TỔNG			140.480.259	81.600.000	222.080.259

3.2. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt việc quản trị theo các quy định của pháp luật, của các cơ quan quản lý nhà nước đối với công ty niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán, nhờ vậy từng bước tạo niềm tin cho các cổ đông, cho người lao động và làm tiền đề cho sự phát triển vào những năm tới.

3.3. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không

3.4. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: *Không*

3.5. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện tốt công tác quản trị công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty ban hành.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty được đăng tải trên website Công ty <https://congydothibaoloc.com/> mục “quan hệ cổ đông”.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK HN;
- BGĐ Công ty;
- Lưu: VT.

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Duy Tiên



